



# CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & KIỂM TOÁN **ANH**

*Kế toán, Kiểm toán, Tư vấn thuế, Tư vấn đầu tư và Hải quan*



## **BẢN TIN**

**KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ  
& TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

*Kỳ phát hành 15/02/2019*

### **Văn phòng Hải Phòng**

Số 34A Phố Máy Tơ, Phường Máy Tơ,  
Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng  
Tel: 0225 3736 866/ 3222198 - Fax: 0225 3736 869  
Email: [acacvn@acacvn.com](mailto:acacvn@acacvn.com)  
<http://acacvn.com>

### **Văn Phòng Hà Nội**

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê Đức Thọ,  
P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.  
Tel: 024 3556 8636 - Fax: 024 3556 8635  
Email: [acacvn@acacvn.com](mailto:acacvn@acacvn.com)  
<http://acacvn.com>



# BẢN TIN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ THUẾ

Phát hành định kỳ: 2 kỳ/tháng

(Kỳ 15/02/2019)

## Nội dung

## Trang

|                                     |      |
|-------------------------------------|------|
| THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)      | 2-3  |
| THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”) | 4-5  |
| THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)        | 6-7  |
| CÁC LOẠI THUẾ KHÁC                  | 7    |
| CÁC VẤN ĐỀ KHÁC                     | 8-12 |
| CÁC VĂN BẢN KHÁC                    | 13   |





## THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

### Chính sách thuế GTGT

Theo **Công văn số 123/TCT-CS** ngày 10/01/2019 của TCT, trường hợp Công ty A nhập khẩu hàng hóa từ Trung Quốc, bên bán yêu cầu Công ty A thanh toán tiền qua ngân hàng cho bên thứ ba là các Công ty khác ở Trung Quốc do bên bán chỉ định, việc thanh toán cho bên thứ ba theo chỉ định này được quy định cụ thể trong hợp đồng dưới hình thức văn bản và bên thứ ba là một pháp nhân đang hoạt động theo quy định của pháp luật, đồng thời trên chứng từ thanh toán thể hiện rõ nội dung phù hợp với hợp đồng mua bán có liên quan: “thanh toán tiền hàng cho ... (tên doanh nghiệp Trung Quốc trực tiếp bán hàng cho Công ty) theo Hợp đồng mua bán (hoặc phụ lục hợp đồng mua bán có thỏa thuận việc thanh toán qua bên thứ ba nêu trên) số ... ngày ...” thì đáp ứng điều kiện về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt để khấu trừ thuế GTGT đầu vào.



### Hướng dẫn hoàn thuế

Theo **Công văn số 147/TCT-KK** ngày 11/01/2019 của TCT, trường hợp Công ty A kinh doanh mặt hàng phân bón thuộc đối tượng chịu thuế GTGT trước ngày 01/1/2015 và thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT kể từ ngày 01/1/2015: Số thuế GTGT đầu vào phục vụ kinh doanh mặt hàng phân bón phát sinh trước ngày 01/1/2015 được khấu trừ nếu đáp ứng các quy định tại điều 14, 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC; số thuế GTGT đầu vào phục vụ kinh doanh mặt hàng phân bón phát sinh kể từ ngày 01/1/2015 Công ty không được khấu trừ mà tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp Công ty có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết lũy kế sau ít nhất 12 tháng liên tục phát sinh trước ngày 01/7/2016 nếu đáp ứng điều kiện khấu trừ, hoàn thuế thì được xem xét giải quyết hoàn thuế theo quy định.

Trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế của Công ty, nếu cơ quan thuế xác định số thuế đủ điều kiện được hoàn thì giải quyết hoàn số thuế đã đủ điều kiện hoàn, không chờ kiểm tra xác minh toàn bộ hồ sơ mới thực hiện hoàn thuế; đối với số thuế GTGT đầu vào liên quan đến số thuế đề nghị hoàn chuyển cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều tra, hoặc cần kiểm tra xác minh, yêu cầu người nộp thuế giải trình, bổ sung hồ sơ thì xử lý hoàn thuế khi có đủ điều kiện theo quy định. Công ty liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể.



### **Hoàn thuế GTGT**

Theo **Công văn số 188/TCT-KK** ngày 14/01/2019 của TCT, trường hợp Công ty A có số tiền thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp thừa thì được Cơ quan Hải quan giải quyết theo hướng dẫn tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu. Từ ngày 01/07/2016, thực hiện Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016, cơ sở kinh doanh nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng hoặc trong quý thì được khấu trừ vào kỳ tiếp theo.

Trường hợp cơ sở kinh doanh có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ từ ba trăm triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế. Số thuế GTGT đủ điều kiện khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015, Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 và Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính.



### **Xuất hóa đơn khoản lãi vay**

Theo **Công văn số 870/CT-TTHT** ngày 07/01/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Công ty A ký kết hợp đồng cấp tín dụng hợp vốn với Ngân hàng B để tạm ứng cho các nhà đầu tư thực hiện dự án. Hàng kỳ, các nhà đầu tư thực hiện nộp phần lãi vay phải trả bằng hình thức chuyển khoản trực tiếp về tài khoản Công ty A hoặc Công ty A thực hiện khấu trừ từ giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành của các nhà đầu tư để trả lãi vay cho Ngân hàng B thì khi thu tiền từ các nhà đầu tư, Công ty A lập hóa đơn GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.



## **THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)**

**Kê khai, nộp thuế TNDN đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa trung tâm y tế và công ty**

Theo **Công văn 1072/CT-TTHT** ngày 09/01/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Trung tâm A có theo dõi, hạch toán riêng được doanh thu, chi phí, xác định thu nhập của các hoạt động liên doanh, liên kết trong Trung tâm làm cơ sở để phân chia lợi nhuận cho các bên theo nội dung hợp đồng hợp tác đã ký kết; các bên tham gia liên doanh, liên kết thống nhất cử Trung tâm A làm đại diện xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, chi phí, kê khai nộp thuế TNDN thay cho các bên còn lại và Trung tâm xác định được thu nhập của hoạt động liên doanh, liên kết thì Trung tâm tính thuế TNDN theo phương pháp kê khai quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Phần thu nhập doanh nghiệp được chia từ hoạt động liên doanh, liên kết sau khi Trung tâm đã nộp thuế TNDN theo quy định mà Công ty nhận được là thu nhập được miễn thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính. Các khoản chi liên quan đến thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh, khấu hao tài sản cố định của các hoạt động liên doanh, liên kết không được trừ khi tính thuế TNDN của các hoạt động kinh doanh khác trong Công ty.



### **Trích lập dự phòng đầu tư tài chính**

Theo **Công văn số 5147/CT-TTHT** ngày 30/1/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp theo báo cáo tài chính của Công ty A đến hết năm 2017, Công ty có khoản vốn đang đầu tư vào Công ty B và năm 2017 trên báo cáo tài chính của Công ty B thể hiện tổng số vốn đầu tư thực tế của chủ sở hữu cao hơn tổng giá trị vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế được đầu tư thì:

(i) Công ty A thuộc trường hợp được trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn đối với khoản



vốn Công ty đang đầu tư vào Công ty B nếu Công ty B mà Công ty đang đầu tư bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư); (ii) Trường hợp Công ty A đủ điều kiện được trích lập dự phòng đầu tư tài chính đối với khoản vốn đang đầu tư vào Công ty B theo quy định tại Thông tư 89/2013/TT-BTC ngày 28/6/2013 của Bộ Tài chính nhưng chưa thực hiện trích lập dự phòng thì Công ty thực hiện trích lập dự phòng đầu tư tài chính bổ sung nhưng phải trước khi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thanh tra, kiểm tra theo quy định tại Thông tư 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Mức trích lập dự phòng và xử lý các khoản dự phòng đầu tư tài chính dài hạn được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 228/2009/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư 89/2013/TT-BTC) của Bộ Tài chính.

Khoản dự phòng được trích, lập và sử dụng theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng được xác định là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.



## Các khoản hỗ trợ bán hàng

Theo **Công văn số 210/TCT-KK** ngày 17/1/2019 của TCT, trường hợp khi nhận được các khoản hỗ trợ để thực hiện các dịch vụ cho Công ty B là quảng cáo sản phẩm (làm Facebook, Hỗ trợ làm Digital MKT, Sampling ST metro) và khuyến mại (Tài trợ Cledor) thì Công ty A phải xuất hóa đơn, kê khai thuế GTGT theo quy định.

Khi nhận được các khoản hỗ trợ tài chính để mua tủ đông lạnh, tủ mát, xe đông lạnh ... thì công ty A phải ghi nhận vào khoản thu nhập khác của doanh nghiệp và Công ty phải kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế. Việc Công ty A ghi nhận các khoản hỗ trợ từ Công ty B (Hàn Quốc) vào tài khoản doanh thu chưa thực hiện và phân bổ dần vào thu nhập khác là không đúng quy định.



## THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

### Chi phí vé máy bay, khách sạn cho chuyên gia

Theo Công văn số 817/CT-TTHT ngày 07/01/2019 của Cục thuế Hà Nội, trường hợp Công ty tại Việt Nam phát sinh khoản chi phí vé máy bay và khách sạn cho các cán bộ, chuyên gia thuộc tập đoàn liên doanh với Công ty ở nước ngoài (là các cá nhân không cư trú) sang Việt Nam nhằm hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty thì khoản chi phí vé máy bay và khách sạn cho chuyên gia nước ngoài tại Việt Nam là thu nhập chịu thuế TNCN; Công ty có trách nhiệm khấu trừ 20% trước khi chi trả cho các cán bộ, chuyên gia nêu trên theo quy định tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.



Trường hợp các cán bộ, chuyên gia nước ngoài nêu trên là cá nhân cư trú của các Nước ký kết Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam (Singapore, Hồng Kông) thì khoản thu nhập phát sinh tại Việt Nam sẽ được miễn thuế TNCN tại Việt Nam nếu các cán bộ, chuyên gia nước Singapore, Hồng Kông đồng thời thỏa mãn cả 3 điều kiện nêu tại Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Singapore, Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính quyền Khu hành chính đặc biệt Hồng Kông của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập theo quy định tại Thông tư 205/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính. Thủ tục miễn thuế do áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và các nước, vùng lãnh thổ khác được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Trường hợp Công ty tại Việt Nam phát sinh các khoản chi phí ăn ở, đi lại cho cán bộ, chuyên gia thuộc tập đoàn liên doanh với Công ty ở nước ngoài do Công ty mời sang Việt Nam để hỗ trợ phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, trong thỏa thuận giữa Công ty tại Việt Nam và tập đoàn liên doanh với Công ty ở nước ngoài có quy định Công ty tại Việt Nam chi trả chi phí này cho các cán bộ, chuyên gia thuộc tập đoàn liên doanh với Công ty ở nước ngoài trong thời gian công tác ở Việt Nam thì khoản chi này được hạch toán vào chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng các quy định tại Thông tư 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.



## Kê khai và nộp thuế TNCN

Theo **Công văn số 5152/CT-TTHT** ngày 30/1/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, tổ chức chi trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khấu trừ, kê khai thuế, quyết toán thuế TNCN theo quy định. Người lao động nước ngoài là cá nhân cư trú theo luật thuế TNCN có thu nhập từ tiền lương, tiền công do Công ty chi trả không thuộc trường hợp khai thuế trực tiếp với cơ quan thuế theo hướng dẫn tại Thông tư 92/2015/TT-BTC.

## CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

### Thuế nhà thầu đối với giải thưởng cuộc thi trình bày dự án khởi nghiệp

Theo **Công văn số 135/TCT-CS** ngày 10/01/2019 của TCT, Cục Thuế Tỉnh A căn cứ quy chế “Cuộc thi trình bày các dự án khởi nghiệp” do Công ty B tổ chức và hồ sơ dự thi của Công ty Nhật bản để xác định thu nhập từ tiền thưởng của cuộc thi là của Công ty Nhật Bản hay của cá nhân dự thi:

Trường hợp đội đạt giải nhất trong cuộc thi là Công ty Nhật Bản thì khoản thu nhập từ giải thưởng là thu nhập khác của Công ty Nhật Bản thuộc đối tượng chịu thuế TNDN với tỷ lệ 2% tính trên thu nhập nhận được từ giải thưởng.



Trường hợp đội đạt giải nhất trong cuộc thi là các cá nhân dự thi thì thu nhập từ giải thưởng cuộc thi của các cá nhân thuộc đối tượng chịu thuế TNCN.

Căn cứ tính thuế TNCN được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

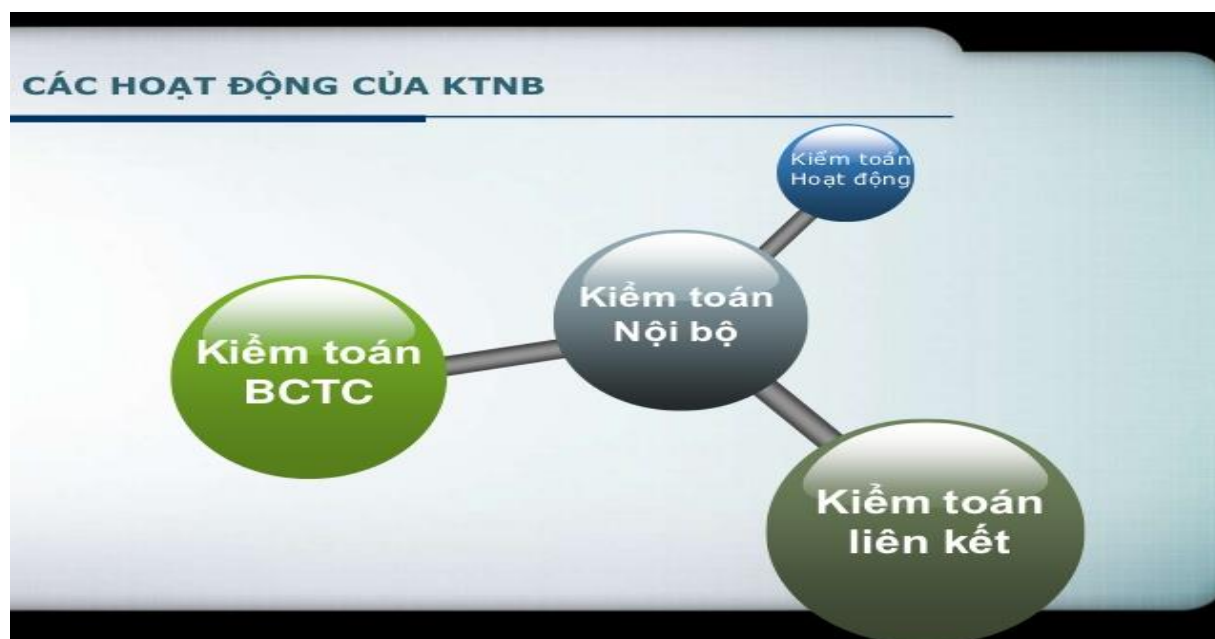
Trường hợp người nộp thuế có thu nhập chịu thuế thuộc diện được miễn thuế, giảm thuế do áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và các nước, vùng lãnh thổ khác thì đề nghị Cục Thuế Tỉnh hướng dẫn người nộp thuế thực hiện thủ tục đề nghị miễn, giảm thuế TNDN theo Hiệp định.



## CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

### 05 điều kiện để chuyển đổi từ chứng từ điện tử sang chứng từ giấy

Theo **Nghị định số 165/2018/NĐ-CP** ngày 24/12/2018 của CP về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính chính thức có hiệu lực thi hành. Theo đó, việc chuyển đổi từ chứng từ điện tử (CTĐT) sang chứng từ giấy phải đáp ứng đủ 05 điều kiện (so với quy định hiện hành chỉ yêu cầu đáp ứng 03 điều kiện) thì mới được chuyển đổi, đơn cử như: (i) Phản ánh đầy đủ, chính xác nội dung của CTĐT; (ii) Có thông tin thể hiện CTĐT đã được xử lý trên hệ thống thông tin và tên của hệ thống thông tin hoặc tên của chủ quản hệ thống thông tin; (iii) Có mã định danh của CTĐT để phục vụ việc tra cứu, xác minh thông tin hoặc có họ tên, chữ ký của người thực hiện chuyển đổi; (iv) Tra cứu được tại bất kỳ thời điểm nào trong thời gian hệ thống thông tin hoạt động bình thường;...



### 03 trường hợp doanh nghiệp bắt buộc phải kiểm toán nội bộ

Theo **Nghị định số 05/2019/NĐ-CP** ngày 22/1/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ. Theo đó, các doanh nghiệp sau đây phải thực hiện công tác kiểm toán nội bộ: (i) Công ty niêm yết; (ii) Doanh nghiệp mà nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ là công ty mẹ hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; (iii) Doanh nghiệp nhà nước là công ty mẹ hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Các doanh nghiệp khác được khuyến khích thực hiện công tác kiểm toán nội bộ.

Doanh nghiệp có thể đi thuê tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện hoạt động kiểm toán để cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ. Tuy nhiên, trường hợp này phải đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán nội bộ quy định tại Điều 5, 6 Nghị định này.

Nghị định 05/2019/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/4/2019.



### **05 lưu ý quan trọng đối với doanh nghiệp trong năm 2019**

#### **1. Ban hành mới 86 biểu mẫu sử dụng trong đăng ký kinh doanh**

Khi tiến hành đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh thì các biểu mẫu thực hiện thủ tục sẽ áp dụng mẫu mới được ban hành kèm theo Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT bắt đầu từ ngày 11/3/2019. Cụ thể, 86 biểu mẫu được ban hành mới bao gồm: (i) 5 mẫu Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp và 5 mẫu Danh sách kèm theo như Danh sách về cổ đông, thành viên hợp danh, người đại diện; (ii) 25 mẫu Thông báo và các văn bản khác do doanh nghiệp phát hành; (iii) 6 biểu mẫu quy định cho hộ kinh doanh; (iv) 45 mẫu văn bản quy định cho cơ quan đăng ký kinh doanh.

#### **2. Doanh nghiệp phải tự kiểm tra việc chấp hành Pháp luật lao động ít nhất 01 lần/năm**

Đây là hoạt động tự kiểm tra của doanh nghiệp được quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BLĐTBXH ngày 17/10/2018. Theo đó, doanh nghiệp phải tổ chức tự kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động ít nhất mỗi năm 01 lần nhằm đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật lao động và có giải pháp cải tiến tuân thủ. Cụ thể như sau: (i) Thời gian kiểm tra: Do doanh nghiệp quyết định; (ii) Thời kỳ kiểm tra: Từ ngày đầu tiên tháng một dương lịch của năm trước đến thời điểm kiểm tra; (iii) Nội dung tự kiểm tra: Việc thực hiện báo cáo định kỳ; tuyển dụng và đào tạo lao động; giao kết và thực hiện hợp đồng lao động ...

Thông tư 17/2018/TT-BLĐTBXH có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019.



#### **3. Lộ trình triển khai sử dụng hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp**

Lộ trình triển khai hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp được quy định tại Nghị định 119/2018/NĐ-CP như sau: (i) Cơ sở kinh doanh đã thông báo phát hành hóa đơn điện tử không có mã hoặc đã đăng ký hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế trước 01/11/2018 thì được tiếp tục sử dụng; (ii) Cơ sở kinh doanh mới thành lập chưa đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin thì tiếp tục sử dụng hóa đơn đặt in, tự in hoặc mua của cơ quan thuế (hóa đơn giấy) theo quy định; (iii) Cơ sở kinh doanh đã thông báo phát hành hóa đơn giấy trước 01/11/2018 thì tiếp tục sử dụng đến hết 31/10/2020.



4. Doanh nghiệp dưới 10 người lao động miễn gửi thang, bảng lương

Đây là nội dung nổi bật được quy định tại Nghị định 121/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 49/2013/NĐ-CP hướng dẫn Bộ luật lao động 2012 về tiền lương.

5. Chế độ kế toán mới dành cho doanh nghiệp siêu nhỏ

Theo Thông tư 132/2018/TT-BTC thì doanh nghiệp siêu nhỏ bắt đầu từ ngày năm tài chính bắt đầu hoặc sau ngày 01/4/2019 sẽ: (i) Được lựa chọn áp dụng Chế độ kế toán được hướng dẫn theo Thông tư 132/2018/TT-BTC hoặc Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa ban hành theo Thông tư 133/2016/TT-BTC năm 2016; (ii) Không bắt buộc phải bố trí kế toán trưởng và được ký hợp đồng với đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán để thuê dịch vụ làm kế toán hoặc dịch vụ làm kế toán trưởng.

Thông tư 132/2018/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 15/02/2019.

**Nhân sự, Kế toán cần làm 06 công việc sau trong tháng 02/2019**

Trong tháng 02/2019, những người làm công tác Nhân sự, Kế toán cần làm 06 công việc quan trọng sau đây:

1. Thông báo tình hình biến động lao động tháng 01/2019 (nếu có)

- Thời hạn: Trước ngày 03/02/2019

- Căn cứ pháp lý: Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015.

Trong trường hợp doanh nghiệp có biến động (tăng/giảm) về số lượng NLD làm việc thì trước ngày 03 của tháng liền kề, doanh nghiệp phải gửi Thông báo về Trung tâm dịch vụ việc làm nơi đặt trụ sở.





**2. Nộp tờ khai thuế TNCN tháng 01/2019**

- Thời hạn: Chậm nhất là ngày 20/02/2019
- Căn cứ pháp lý: Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013.

Trong tháng, nếu doanh nghiệp có khấu trừ thuế thu nhập cá nhân thì phải thực hiện nộp hồ sơ khai thuế TNCN tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý doanh nghiệp, chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng liền sau.

Lưu ý: Quy định trên áp dụng đối với doanh nghiệp áp dụng hình thức khai thuế theo tháng; nếu trong tháng không phát sinh khấu trừ thuế TNCN thì doanh nghiệp không phải kê khai tháng đó.

**3. Nộp báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn tháng 01/2019**

- Thời hạn: Chậm nhất là ngày 20/02/2019
- Căn cứ pháp lý: Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014.

Hàng tháng, doanh nghiệp sẽ thực hiện việc báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn với cơ quan thuế quản lý trực tiếp (kể cả khi trong kỳ không sử dụng hóa đơn) chậm nhất là ngày 20 của tháng tiếp theo.

Doanh nghiệp thuộc diện nộp báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo tháng là:

- Doanh nghiệp đang sử dụng hóa đơn tự in, đặt in có hành vi vi phạm về hóa đơn bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế.
- Doanh nghiệp thuộc loại rủi ro cao về thuế thuộc diện mua hóa đơn của cơ quan thuế.

Lưu ý: Việc báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo tháng được thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày thành lập hoặc kể từ ngày chuyển sang diện mua hóa đơn của cơ quan thuế.





4. Nộp tờ khai thuế GTGT tháng 01/2019

- Thời hạn: Chậm nhất là ngày 20/02/2019

- Căn cứ pháp lý: Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 và Điểm a Khoản 3 Điều 10 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013.

Hàng tháng, doanh nghiệp có tổng doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ của năm trước liền kề trên 50 tỷ đồng thì phải nộp tờ khai thuế giá trị gia tăng của tháng đó, chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng liền sau.

5. Trích nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN của tháng 02/2019

- Thời hạn: Chậm nhất ngày 28/02/2019

- Căn cứ pháp lý: Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017.

Chậm nhất ngày cuối cùng của tháng, doanh nghiệp sẽ trích tiền đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN trên quỹ tiền lương tháng của NLĐ tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN.

Đồng thời trích từ tiền lương tháng đóng các loại bảo hiểm trên của từng NLĐ theo mức quy định để nộp cho cơ quan BHXH cấp huyện nơi doanh nghiệp đặt trụ sở, chi nhánh của DN sẽ đóng tại cơ quan BHXH nơi chi nhánh hoạt động.

6. Trích nộp Kinh phí Công đoàn của tháng 02/2019

Đây là nghĩa vụ của doanh nghiệp, không phân biệt là DN đã có hay chưa có tổ chức Công đoàn.

Mức đóng kinh phí Công đoàn là 2% của quỹ tiền lương làm căn cứ đóng Bảo hiểm xã hội cho người lao động, đóng cùng thời điểm đóng BHXH bắt buộc cho người lao động.

**Sử dụng hóa đơn cho kho hàng**

Theo **Công văn số 5143/CT-TTHT** ngày 30/1/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp kho hàng của Công ty A có thực hiện chức năng kinh doanh như một địa điểm kinh doanh theo quyết định của Công ty và phù hợp quy định của pháp luật thì khi cung cấp hàng hóa, dịch vụ phải lập hóa đơn theo quy định. Công ty A và các đơn vị trực thuộc (kho hàng có chức năng sản xuất kinh doanh) cùng sử dụng hình thức hóa đơn đặt in có cùng ký hiệu theo phương thức phân chia cho từng đơn vị trong toàn hệ thống thì Công ty phải có sổ theo dõi phân bổ số lượng hóa đơn cho từng đơn vị trực thuộc. Các đơn vị trực thuộc phải sử dụng hóa đơn theo thứ tự từ số nhỏ đến số lớn trong phạm vi số hóa đơn được phân chia theo quy định tại Thông tư 39/2014/TT-BTC.



## CÁC VĂN ĐỀ KHÁC

- Công văn số 350/TCHQ-TXNK ngày 15/01/2019 của TCHQ về việc thủ tục nhập khẩu và chính sách thuế đối với xe buýt chạy thử nghiệm.
- Công văn số 352/TCHQ-GSQL ngày 15/01/2019 của TCHQ về việc áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ.
- Công văn số 221/TCHQ-TXNK ngày 09/01/2019 của TCHQ về việc phân loại và xử lý thuế.
- Công văn số 713/CT-TTHT ngày 07/01/2019 của Cục thuế TP.HN về việc thuế suất thuế GTGT.
- Công văn số 129/TCT-CS ngày 10/1/2019 của TCT về việc ghi nợ tiền sử dụng đất.
- Công văn số 162/TCT-KTNB ngày 11/01/2019 của TCT về việc hướng dẫn giải quyết sau khiếu nại.
- Công văn số 169/TCT-CS ngày 14/01/2019 của TCT về việc xác định tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất.

**Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán Anh ("ACAC") với 15 năm kinh nghiệm**, thành lập và hoạt động từ ngày 21/12/2004, ACAC là một trong những công ty cung cấp các dịch vụ kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế và quản trị doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn quốc tế. ACAC đã cung cấp nhiều dịch vụ cho các khách hàng đa quốc gia, các công ty tập đoàn lớn tại Việt Nam với chất lượng cao và đã thực sự chiếm được sự tin nhiệm của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. ACAC cam kết các trách nhiệm vô hạn với tất cả các dịch vụ đang cung cấp.

**Văn phòng Hải Phòng**

Số 34A phố Máy Tơ, P. Máy Tơ,  
Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng  
Tel: 0225 3736 866/ 3222 198  
Fax: 0225 3736 869  
Email: [acacvn@acacvn.com](mailto:acacvn@acacvn.com)  
<http://acacvn.com>

**Văn phòng Hà Nội**

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê Đức  
Thọ, P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội  
Tel: 024 3556 8636  
Fax: 024 3556 8635  
Email: [acacvn@acacvn.com](mailto:acacvn@acacvn.com)  
<http://acacvn.com>

Tài liệu này được chuyên gia của chúng tôi cập nhật, tóm tắt lại từ các văn bản pháp quy mà các cơ quan chức năng Nhà nước mới ban hành. Tài liệu cung cấp tới Quý khách hàng nhằm tham khảo, chúng tôi không cam kết về nội dung và không chịu trách nhiệm về kết quả của việc sử dụng tài liệu. Do đó, Quý khách hàng sử dụng thông tin nên tham khảo ý kiến chuyên gia.